

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn hồ sơ, thủ tục miễn thuế thu nhập cá nhân đối với
Chuyên gia nước ngoài thực hiện chương trình, dự án viện trợ phi
Chính phủ nước ngoài tại Việt Nam**

*Căn cứ Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21/11/2007;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân số
26/2012/QH13 ngày 22/11/2012 và các Nghị định của Chính phủ quy định chi
tiết thi hành;*

*Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Luật sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế số 21/2012/QH13 ngày
20/11/2012 và các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật thuế số
71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và Nghị định số 12/2015/NĐ-CP của Chính phủ
quy định chi tiết thi hành;*

*Căn cứ Nghị định số 12/2012/NĐ-CP ngày 01/03/2012 của Chính phủ về
đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt
Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22/10 /2009 của Chính phủ ban
hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi Chính phủ nước ngoài;*

*Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ
quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài Chính;*

*Căn cứ Quyết định số 06/2016/QĐ-TTg ngày 22/02/2016 của Thủ tướng
Chính phủ về việc miễn thuế thu nhập cá nhân đối với chuyên gia nước ngoài
thực hiện chương trình, dự án viện trợ phi Chính phủ nước ngoài tại Việt Nam;*

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế,

Bộ trưởng Bộ Tài Chính hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục miễn thuế thu nhập cá nhân đối với Chuyên gia nước ngoài thực hiện chương trình, dự án viện trợ phi Chính phủ nước ngoài tại Việt Nam như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục miễn thuế thu nhập cá nhân đối với Chuyên gia nước ngoài trực tiếp thực hiện các hoạt động của chương trình, dự án viện trợ phi Chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.

2. Thông tư này áp dụng đối với Chuyên gia nước ngoài được miễn thuế thu nhập cá nhân theo quy định tại Quyết định số 06/2016/QĐ-TTg ngày 22/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc miễn thuế thu nhập cá nhân đối với Chuyên gia nước ngoài thực hiện chương trình, dự án viện trợ phi Chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 2. Hồ sơ, thủ tục miễn thuế

1. Hồ sơ miễn thuế

Hồ sơ miễn thuế bao gồm:

- Xác nhận Chuyên gia nước ngoài và đề nghị miễn thuế thu nhập cá nhân của Cơ quan chủ quản (đối với trường hợp Chuyên gia nước ngoài ký hợp đồng với Cơ quan chủ quản) hoặc của Chủ khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài (đối với trường hợp Chuyên gia nước ngoài ký hợp đồng với Tổ chức phi Chính phủ nước ngoài hoặc ký hợp đồng với Chủ khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài) đối với thu nhập từ việc trực tiếp thực hiện chương trình, dự án phi Chính phủ nước ngoài tại Việt Nam của Chuyên gia nước ngoài (theo mẫu số 01/XNCG-ĐNMT ban hành kèm theo Thông tư này);

- Các tài liệu liên quan:

+ Bản sao Quyết định phê duyệt chương trình, dự án viện trợ phi Chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.

+ Bản sao Văn kiện chương trình, dự án được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam phê duyệt.